TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VINH** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HSST
Ngày: 14/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Huy Long.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hảo và bà Dương Thị Thuý Vinh

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Hưng Phúc - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh: Bà Tăng Thị My Nương, kiểm sát viên.

Ngày 14/3/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2024/HSST ngày 06/02/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62 ngày 01/3/2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Quốc C**; Sinh ngày 26/12/2005 tại thành phố V, tỉnh Nghệ An; Giới tinh: Nam; Nơi ĐKHKTT: xóm K, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn L; Con bà: Nguyễn Thị H; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2024 đến ngày 07/01/2024; Hiện tại ngoại; Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng pháo nổ dịp Tết nguyên đán nên Phạm Quốc C lên mạng xã hội tìm công thức và cách chế tạo pháo nổ để trực tiếp sản xuất pháo nổ sử dụng vào dịp Tết nguyên đán. Ngày 29/12/2023, Phạm Quốc C đi đến chợ V, mua của một người phụ nữ (không rõ lai lịch, địa chỉ) các nguyên liệu gồm các hóa chất KClO3, bột than, lưu huỳnh, dây cháy chậm và giấy loại rồi đưa về cất giấu tại phòng ngủ của Phạm Quốc C ở nhà số B, đường K, thuộc xóm K, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Sáng ngày 01/01/2024, Phạm Quốc C đưa các hóa chất mua được, ra trước sân nhà, trộn các hóa chất lại với nhau để làm thuốc pháo. C sử dụng 01 chiếc kéo, 01 chiếc đũa, giấy loại, dây cháy chậm, băng dán và thuốc pháo để sản xuất pháo nổ theo cách thức như sau: Phạm Quốc C sử dụng giấy loại, cuộn lại nhiều lớp thành hình trụ tròn (bên trong hình trụ rỗng); dùng kéo dém chặt một đầu rồi cho thuốc pháo cùng dây cháy chậm vào trong khối hình trụ tròn sao cho một đoạn dây cháy chậm lòi ra phía ngoài, dùng kéo dém chặt đầu còn lại, dùng băng dán cố định phía ngoài tạo thành quả pháo nổ. Đến 10 giờ 15 phút ngày 01/01/2024, khi Phạm Quốc C đang chế tạo pháo nổ thì bị tổ công tác Công an xã N, thành phố

V phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Phạm Quốc C 10 (mười) khối hình trụ tròn (nghi là pháo nổ thành phẩm) và 20 (hai mươi) khối hình trụ tròn (nghi là pháo nổ chưa thành phẩm), do Phạm Quốc C tự chế, thu giữ 10 (mười) dây cháy chậm, 01 (một) chiếc kéo và 01 (một) cái đũa. Tổ công tác Công an xã N, thành phố V niêm phong vật chứng và dẫn giải Phạm Quốc C về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 01/01/2024 của cơ quan CSĐT Công an thành phố V xác định: 10 (mười) khối hình trụ tròn có chiều cao là 21 cm, đường kính là 8 cm, đều có cấu tạo bên ngoài có vỏ bằng giấy quấn nhiều lớp, bịt kín hai đầu, trên một đầu có gắn với một sợi dây (loại dây cháy chậm). Tổng khối lượng của 10 (mười) khối hình trụ tròn nói trên là 8,6 kg (T phẩy sáu ki lô gam).

Kết luận giám định số 79/KL-KTHS (Đ2-CN) ngày 06/01/2024 của phòng K Công an tỉnh N kết luận: "Mẫu vật gửi tới giám định là pháo, thuộc loại pháo nổ".

Tại bản cáo trạng số 64 ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố Phạm Quốc C về tội "Sản xuất hàng cấm" theo điểm c khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc C 100.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng về tội "Sản xuất hàng cấm"; Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số pháo và các dụng cụ, vật liệu thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ khác đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên toà. Như vậy, có cơ sở để kết luận:

Vào hồi 10 giờ 15 phút, ngày 01/01/2024, tại khu vực sân nhà số B, đường K, thuộc xóm K, xã N, thành phố V, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Công an xã N, thành phố V phát hiện bắt quả tang Phạm Quốc C có hành vi sản xuất 10 (mười) khối hình

trụ tròn là pháo nổ (đã thành phẩm), có tổng khối lượng 8,6 kg (T phẩy sáu kilôgam) để sử dụng.

Như vậy, hành vi của Phạm Quốc C đã phạm vào tội "Sản xuất hàng cấm" theo điểm c khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự như Bản cáo trạng truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2]. Xét tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế. Vì vậy, cần xét xử nghiêm minh đối với các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với nhà nước... nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, sản xuất pháo không phải vì mục đích vụ lợi, số lượng pháo bị cáo sản xuất không lớn nên chỉ cần áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ nghiêm.

[2.3]. Bị cáo bị xử phạt hình phạt chính là phạt tiền nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.4]. Về vật chứng: Số vật chứng là pháo, các dụng cụ làm pháo không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

[2.5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc C 100.000.000 đồng(Một trăm triệu đồng) về tội "Sản xuất hàng cấm".

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điều 47 Bộ luật hình sự: tịch thu tiêu huỷ: 09 (chín) quả hình trụ tròn có kích thước chiều cao 21 cm, đường kính 8cm, cấu tạo bên ngoài bằng giấy quấn nhiều lớp, bịt kín hai đầu, trên một đầu được gắn với một sợi dây (loại dây cháy chậm) có tổng khối lượng 7,7 kg, được niêm phong trong một thùng cattong dán kín theo quy định; 20 (hai mươi) khối hình trụ tròn bằng giấy màu trắng, có chữ màu đen, lõi rỗng, các khối trụ này có kích thước chiều cao 7,5 cm, đường kính 2 cm; 10 dây dẫn cháy chậm màu xanh, dài 30 cm; 01 (một) chiếc đũa bằng gỗ dài 22 cm; 01 (một) chiếc kéo bằng kim loại màu đen, cán bọc nhựa màu xanh (Vật chứng là 09 quả pháo và 10 dây dẫn cháy chậm có tại Kho vật chứng Công an thành phố V theo phiếu nhập kho vật chứng số 249/PNK ngày 01/11/2023; Số vật chứng còn lại hiện có kho vật chứng của Chi cục thi hành án thành phố Vinh theo phiếu nhập kho vật chứng số NK 2024/138 ngày /3/2024).

Về án phí: Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án buộc các bị cáo Phạm Quốc C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

Nơi nhận:
- *VKS, CATP, THADS TP. Vinh*
- *VKSND tỉnh Nghệ An*
- *Sở tư pháp tỉnh Nghệ An*
- *Những người tham gia tố tụng*
- *UBND nơi cư trú của bị cáo*
- *Lưu*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Huy Long